

Số: /GCN-SXD(GĐCL) Hà Nội, ngày tháng năm 2024

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG**

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/2023/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 2302/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng Hà Nội trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Xét hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đề ngày 28/6/2024 của Trung tâm Phát triển Công nghệ quản lý và Kiểm định xây dựng (gửi Sở Xây dựng ngày 15/7/2024); Biên bản đánh giá phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 25/7/2024 giữa Sở Xây dựng và Trung tâm Phát triển Công nghệ quản lý và Kiểm định xây dựng; văn bản số 78/CDMI-KDD1 ngày 29/7/2024 của Trung tâm Phát triển Công nghệ quản lý và Kiểm định xây dựng về việc bổ sung, giải trình một số nội dung tồn tại; Biên bản kiểm tra khắc phục ngày 08/8/2024 của Phòng Quản lý kỹ thuật và Giám định chất lượng – Sở Xây dựng.

CHỨNG NHẬN:

1. Trung tâm Phát triển Công nghệ quản lý và Kiểm định xây dựng.

Quyết định thành lập Trung tâm Công nghệ quản lý chất lượng công trình Việt Nam số 249/QĐ-BXD ngày 16/02/2006 và Quyết định đổi tên Trung tâm Công nghệ quản lý chất lượng công trình Việt Nam thành Trung tâm Phát triển Công nghệ quản lý và Kiểm định xây dựng số 108/QĐ-BXD ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Địa chỉ: 37 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.39760271 Fax: 024.39746569

Tên phòng thí nghiệm: Phòng kiểm định xây dựng 1.

Địa điểm đặt phòng thí nghiệm: 37 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội;

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

2. Mã số phòng thí nghiệm: LAS-XD 24.090.

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Phát triển Công nghệ quản lý và Kiểm định xây dựng;
- Bộ Xây dựng; (để b/c)
- Đ/c Giám đốc Sở XD;
- Đ/c Nguyễn Thế Công - PGĐ SXD;
- Lưu: VT, GDCL(H.N. Duy, 05b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thế Công

**DANH MỤC CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM
CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 24.090**

(Kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng
số /GCN-SXD(GĐCL) ngày tháng năm 2024)

STT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật*
I	Thử nghiệm cơ lý kính xây dựng	
1	Kiểm tra sai lệch chiều dày; Xác định khuyết tật ngoại quan, dung sai chiều dày kính; Xác định độ cong vênh	TCVN 7219:2018 TCVN 7527:2005 TCVN 7364-5,6:2018 ASTM E797 ASTM C1651
2	Xác định độ truyền sáng	TCVN 7219:2018
3	Thử phá vỡ mẫu	TCVN 7455:2013
4	Xác định ứng suất bề mặt kính; Xác định ứng suất cạnh kính	TCVN 8261:2009 ASTM C1279
5	Xác định hệ số phản xạ năng lượng ánh sáng mặt trời	TCVN 7528:2005
6	Xác định hệ số truyền năng lượng bức xạ mặt trời	TCVN 7529:2005
II	Kiểm tra kim loại, hàn	
7	Kiểm tra không phá hủy mối hàn - Phương pháp siêu âm	TCVN 6735:2018 ASTM E2700 BS 3923-1 ASME Sec.5
8	Kiểm tra không phá hủy mối hàn – PP dùng bột từ	TCVN 4396:2018 ASME Section VI AWS.D1.1
9	Kiểm tra không phá hủy - kiểm tra khuyết tật kim loại bằng phương pháp thẩm thấu	TCVN 4617:2018 ASME 228, ASME B&PV Code ASTM E1417, 2644 BS 4416
10	Kiểm tra cốt thép bị ăn mòn bằng phương pháp điện thế	TCVN 9348:2012 ASTM C876 BS 1881 Part201
11	Thí nghiệm xác định chiều dày kim loại	BS EN 15317
12	Thí nghiệm xác định chiều dày lớp mạ	TCVN 4392:1986
III	Thử nghiệm hiện trường	
13	Đo điện trở đất	TCVN 9385:2012 IEC 60364-6 EN 60529 BS 6651
14	Đo và đánh giá xác định độ bằng phẳng (mặt đường ô tô) theo chỉ số độ gồ ghề quốc tế IRI	TCVN 8865:2011
15	Thử không phá hủy xác định cường độ nén bê tông bằng súng bật nảy	TCVN 9334:2012 ASTM C805

16	Thử không phá hủy xác định cường độ nén bê tông sử dụng kết hợp máy đo siêu âm và súng bật nảy	TCVN 9335:2012 BS 1881-204
17	Xác định khuyết tật và chiều dày kết cấu bê tông trong bê tông bằng phương pháp xung dội	TCVN 9489:2012 ASTM C1383
18	Xác định chiều dày lớp bê tông bảo vệ, vị trí và đường kính cốt thép trong bê tông bằng phương pháp điện từ	TCVN 9356:2012 BS 1881-204
19	Xác định độ thấm của bê tông ngoài hiện trường	SN 505 262/1 Annexe E
20	Xác định cường độ bám dính của vữa đã đóng rắn trên nền, cường độ bám dính của keo dán gạch ốp lát	TCVN 3121-12:2022 EN 1015 EN 1348 BS 1881-207
21	Thí nghiệm xác định cường độ vữa ngoài hiện trường	ASTM D805(PT) EN 12504-2(PT)
22	Xác định độ đồng nhất, xác định cường độ nén của bê tông bằng phương pháp siêu âm	TCVN 13536:2022 TCVN 13537:2022 BS EN 12504-4 ASTM C597
23	Kiểm tra sức chịu lực của neo và bu lông trong BT	BS 5080
24	Thí nghiệm thử tải cấu kiện và kết cấu xây dựng tại hiện trường	TCVN 9344:2012
25	Kiểm tra áp lực đường ống	TCVN 2942:1993 TCVN 6250:1997 TCVN 6159:1996
IV	Đo tiếng ồn	
26	Đo tiếng ồn khu vực công trình xây dựng	TCVN 7878-1:2018 TCVN 7878-2:2018 ISO 1996-1 ISO 1996-2
V	Thí nghiệm không khí	
27	Đo cường độ sáng (độ rọi)	TCVN 5176: 1990 EN 13032-1:2004+A1 ISO/CIE 19476 (CIE S 023/E)
28	Đo nhiệt độ không khí xung quanh, tốc độ gió, độ ẩm không khí khu vực công trình xây dựng	TCVN 5967: 1995 ISO 4226 JIS-Z8806

Ghi chú (*): Các chỉ tiêu kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.